

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CNTY-CN

Lâm Đồng, ngày tháng 5 năm 2026

V/v hướng dẫn các biện pháp an toàn sinh học
trong chăn nuôi nông hộ để phòng, chống dịch
bệnh động vật và công tác phòng, chống nắng
nóng cho vật nuôi

Kính gửi: UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý

Thực hiện Công văn số 1677/CNTY-KHCNMT ngày 15/5/2026 của Cục Chăn nuôi và Thú y về việc hướng dẫn công tác phòng, chống nắng nóng cho vật nuôi và Công văn số 1727/CNTY-DT ngày 18/5/2026 của Cục Chăn nuôi và Thú y về việc tăng cường các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi nông hộ để phòng, chống dịch bệnh động vật;

Để hướng dẫn kịp thời các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi nhằm hạn chế phát sinh, lây lan dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; đồng thời để triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống nắng nóng cho vật nuôi để bảo vệ an toàn cho đàn vật nuôi, góp phần thúc đẩy phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến các các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi nông hộ (*theo phụ lục 1 gửi kèm*) và các biện pháp phòng, chống nắng nóng cho vật nuôi (*theo phụ lục 2 gửi kèm*) đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện.

Rất mong được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CCT, PCCT phụ trách;
- Lưu: VT, CN (Tr).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Hiệp

Phụ lục 1

Các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi nông hộ

*(Kèm theo Công văn số /CNTY-CN ngày tháng 5 năm 2026
của Chi cục Chăn nuôi và Thú y)*

1. Kiểm soát con giống nhập vào cơ sở chăn nuôi

- Con giống khi nhập vào cơ sở chăn nuôi phải khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, đã được tiêm phòng các loại vắc xin theo quy định và được kiểm dịch theo quy định của pháp luật về thú y đối với con giống nhập về từ ngoại tỉnh.

- Con giống mới nhập về phải được nuôi cách ly ít nhất 02 tuần trước khi nhập đàn; khu cách ly phải tách biệt với đàn đang nuôi, có dụng cụ chăm sóc riêng, được vệ sinh, tiêu độc khử trùng trước và sau thời gian nuôi cách ly. Trong thời gian cách ly, nếu phát hiện vật nuôi có biểu hiện bất thường, ốm, chết hoặc nghi mắc bệnh truyền nhiễm thì không nhập đàn và phải báo ngay cho thú y cơ sở, UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y để được hướng dẫn xử lý.

- Khuyến khích cơ sở chăn nuôi chủ động tự sản xuất con giống hoặc áp dụng chăn nuôi theo hướng “cùng vào – cùng ra”, hạn chế nuôi gối đàn, nuôi nhiều lứa tuổi hoặc các loại vật nuôi khác nhau trong cùng chuồng nuôi khi không bảo đảm điều kiện cách ly, vệ sinh thú y và an toàn sinh học.

- Thực hiện kê khai chăn nuôi theo đúng quy định của pháp luật về chăn nuôi.

2. Kiểm soát thức ăn chăn nuôi và nước uống

- Thức ăn chăn nuôi khi đưa vào sử dụng phải có nguồn gốc rõ ràng, biết rõ không mang mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm với vật nuôi; được bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, tránh ẩm mốc, không để chuột, côn trùng, chim hoang dã và động vật khác tiếp xúc với thức ăn.

- Tuyệt đối không tận dụng thức ăn chăn nuôi dư thừa của các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, nơi thu gom, buôn bán động vật đang có dịch bệnh, nghi có dịch bệnh hoặc không rõ tình trạng dịch bệnh để chăn nuôi.

- Hạn chế hoặc không tận dụng thức ăn thừa của con người để làm thức ăn chăn nuôi. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa của con người để làm thức ăn chăn nuôi thì phải được xử lý nhiệt thật kỹ trước khi cho vật nuôi ăn và vệ sinh sạch sẽ khu vực chế biến thức ăn chăn nuôi.

- Nước uống của vật nuôi phải phải đảm bảo sạch sẽ; ưu tiên sử dụng nguồn nước sinh hoạt của người hoặc nguồn nước đã được xử lý bảo đảm vệ sinh hoặc được xử lý bằng hóa chất trước khi cho vật nuôi uống. Tuyệt đối không sử dụng nước ao, hồ, sông, suối chưa qua xử lý để cho vật nuôi uống.

3. Vệ sinh chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi

- Chuồng trại chăn nuôi phải được bố trí tách biệt với nơi ở của người, bảo đảm thông thoáng, đủ ánh sáng, dễ vệ sinh, thuận lợi cho việc thu gom, xử lý chất thải và tiêu độc khử trùng; bảo đảm thoáng mát vào mùa hè, ấm áp vào mùa đông, luôn sạch sẽ và khô ráo.

- Hàng ngày phải thực hiện vệ sinh chuồng nuôi, máng ăn, máng uống, dụng cụ chăn nuôi; thu gom thức ăn thừa, chất thải, chất độn chuồng, không để tồn đọng làm phát sinh mùi hôi, ruồi, muỗi, côn trùng, chuột và các động vật trung gian truyền bệnh.

- Chất thải chăn nuôi phải được thu gom, xử lý theo quy định như ủ nhiệt hoặc bioga hoặc biện pháp phù hợp khác trước khi xả thải ra môi trường; nước thải chăn nuôi phải được thu gom, xử lý, không xả trực tiếp ra môi trường, ao hồ, kênh mương, khu dân cư.

- Tuyệt đối không sử dụng nước ao, hồ, sông, suối chưa qua xử lý để vệ sinh chuồng trại, tắm rửa cho vật nuôi hoặc rửa dụng cụ chăn nuôi.

- Dụng cụ chăn nuôi phải được sử dụng riêng cho từng khu vực, từng đàn hoặc từng ô chuồng nếu có điều kiện; không dùng chung dụng cụ giữa khu vực nuôi cách ly, khu vực có vật nuôi nghi mắc bệnh với khu vực đàn khỏe. Dụng cụ chăn nuôi đang sử dụng mà mang ra khỏi chuồng nuôi hoặc dụng cụ chăn nuôi mới thì phải được phun hóa chất tiêu độc khử trùng trước khi mang vào chuồng nuôi.

4. Kiểm soát người và phương tiện ra vào

- Trong quá trình chăn nuôi cần hạn chế tối đa người lạ vào khu vực chăn nuôi. Trong gia đình nên phân công rõ người phụ trách chăn nuôi, hạn chế tối đa các thành viên khác trong gia đình ra vào chuồng nuôi nếu không trực tiếp tham gia chăn nuôi.

- Chuồng nuôi cần phải có cổng, cửa, hàng rào hoặc biện pháp ngăn cách phù hợp để kiểm soát động vật, phương tiện ra vào, người không có nhiệm vụ không tự do vào được chuồng nuôi.

- Người vào khu vực chăn nuôi phải có bảo hộ đầy đủ và thực hiện vệ sinh, sát trùng trước khi vào chuồng nuôi (như thay dép, ủng, lội qua chậu/hồ sát trùng trước khi vào chuồng nuôi...).

- Người chăm sóc vật nuôi nên thực hiện theo nguyên tắc từ khu sạch đến khu bẩn, từ đàn khỏe đến đàn nghi mắc bệnh; không đi từ hộ chăn nuôi này sang hộ chăn nuôi khác khi chưa thay bảo hộ, quần áo, giày dép và sát trùng phù hợp.

- Thương lái, người thu mua, người vận chuyển, người cung cấp thức ăn, thuốc thú y, vật tư chăn nuôi chỉ được vào khu vực chăn nuôi khi thật sự cần thiết và phải tuân thủ yêu cầu về bảo hộ, vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của chủ cơ sở chăn nuôi và cơ quan thú y.

- Phương tiện vận chuyển con giống, thức ăn, thuốc thú y, vật tư chăn nuôi phải được vệ sinh, sát trùng kỹ trước và sau khi ra vào chuồng nuôi; không đưa phương tiện vận chuyển vào sát khu vực chuồng nuôi nếu không cần thiết.

5. Kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh

- Định kỳ thực hiện các biện pháp diệt chuột, ruồi, muỗi và côn trùng truyền bệnh trong khu vực chăn nuôi, kho chứa thức ăn, khu xử lý chất thải chăn nuôi và khu vực xung quanh chuồng nuôi.

- Có biện pháp ngăn chặn chuột, ruồi, muỗi, côn trùng, chim hoang dã và động vật khác xâm nhập vào chuồng nuôi, kho thức ăn, khu vực chứa chất độn chuồng, dụng cụ chăn nuôi (căng lưới, tường kín...). Thường xuyên thu gom thức ăn rơi vãi, che đậy kín bao thức ăn, không để thức ăn tồn đọng qua đêm làm thu hút động vật trung gian truyền bệnh.

- Không nuôi chó, mèo trong khu vực chăn nuôi, không cho chó, mèo, gia cầm, chim hoang dã và động vật nuôi khác tự do ra, vào khu vực chăn nuôi.

6. Khử trùng, tiêu độc

- Tại lối ra, vào chuồng nuôi phải được bố trí hồ/chậu sát trùng phù hợp, sử dụng nước vôi hoặc các thuốc sát trùng khác để người ra vào chuồng nuôi bắt buộc phải đi qua. Các hồ, chậu sát trùng tại cửa chuồng nuôi phải được định kỳ thay nước sát trùng hoặc bổ sung thêm nếu bị nước mưa rơi vào.

- Trước khi phun hóa chất sát trùng phải quét dọn, thu gom chất thải, rửa sạch bề mặt chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, vì chất hữu cơ, bùn đất và chất thải có thể làm giảm hiệu quả sát trùng.

- Chỉ sử dụng hóa chất sát trùng được phép sử dụng trong thú y, bảo đảm đúng nồng độ, liều lượng, thời gian tiếp xúc, cách sử dụng theo hướng dẫn của

nhà sản xuất và cơ quan thú y; không pha trộn hóa chất tùy tiện, không sử dụng hóa chất không rõ nguồn gốc.

- Định kỳ hàng tuần phun thuốc sát trùng khu vực chăn nuôi, dụng cụ chăn nuôi và phun sát trùng hàng ngày khi địa bàn đang có dịch hoặc theo hướng dẫn của nhà sản xuất hóa chất sát trùng.

7. Chăm sóc, nuôi dưỡng và phòng bệnh bằng vắc xin

- Cung cấp đầy đủ thức ăn, nước uống sạch sẽ cho vật nuôi.
- Thức ăn cần đảm bảo thành phần dinh dưỡng, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của vật nuôi.
- Thực hiện các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý, hạn chế các yếu tố gây stress cho vật nuôi như thay đổi thức ăn đột ngột, tiếng ồn quá lớn, nhiệt độ môi trường quá cao hay quá thấp, vận chuyển động vật kéo dài...
- Thực hiện tiêm phòng đầy đủ, đúng đối tượng, đúng lịch các loại vắc xin theo khuyến cáo của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.
- Theo dõi sức khỏe đàn vật nuôi hằng ngày; kịp thời phát hiện vật nuôi có biểu hiện bất thường như sốt, bỏ ăn, mệt mỏi, ho, khó thở, tiêu chảy, nổi mụn, xuất huyết, đi lại khó khăn, chết bất thường hoặc các dấu hiệu nghi mắc bệnh truyền nhiễm để cách ly và báo cho thú y cơ sở, UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.
- Không tự ý điều trị, bán chạy, giết mổ, vận chuyển vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc chết không rõ nguyên nhân khi chưa có hướng dẫn của cơ quan thú y.

8. Xử lý xác động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết và sản phẩm động vật có nguy cơ mang mầm bệnh

- Khi phát hiện động vật nuôi bị ốm, chết, có dấu hiệu nghi do mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc chết không rõ nguyên nhân, chủ vật nuôi phải báo ngay cho thú y cơ sở hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y để được kiểm tra, hướng dẫn xử lý theo quy định.
- Không giết mổ, mua bán, vận chuyển, tiêu thụ, vứt bỏ, chôn lấp tùy tiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân; không sử dụng thịt, sản phẩm động vật từ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết không rõ nguyên nhân làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi hoặc sử dụng vào mục đích khác.
- Việc tiêu hủy xác động vật, sản phẩm động vật, chất thải, chất độn chuồng, thức ăn thừa, dụng cụ có nguy cơ mang mầm bệnh phải thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan thú y, bảo đảm không làm phát tán mầm bệnh, không gây ô nhiễm

môi trường. Khu vực có động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết; khu vực chôn lấp, tiêu hủy; dụng cụ, phương tiện, quần áo, giày dép, ủng và các vật dụng có tiếp xúc với động vật bệnh, xác động vật hoặc chất thải phải được vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

9. Tổ chức thực hiện

- Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi nông hộ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tại các khu vực có nguy cơ cao, khu vực đã từng phát sinh dịch bệnh, khu vực có mật độ chăn nuôi lớn, nơi có hoạt động mua bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ làm phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Chỉ đạo lực lượng thú y cơ sở hướng dẫn người chăn nuôi khai báo kịp thời khi phát hiện vật nuôi ốm, chết, nghi mắc bệnh truyền nhiễm; tổ chức kiểm tra, lấy mẫu, chẩn đoán, xử lý ổ dịch theo quy định; không để người chăn nuôi tự ý bán chạy, giết mổ, vận chuyển, vứt bỏ xác động vật làm lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng hình thức phù hợp, dễ hiểu, dễ thực hiện đối với hộ chăn nuôi nhỏ lẻ; trong đó chú trọng hướng dẫn các biện pháp tối thiểu nhưng thiết thực như kiểm soát con giống, không sử dụng thức ăn thừa chưa xử lý nhiệt, sử dụng nước sạch, vệ sinh chuồng trại hằng ngày, hạn chế người lạ vào chuồng nuôi, tiêu độc khử trùng định kỳ, tiêm phòng đầy đủ và khai báo ngay khi có vật nuôi ốm, chết bất thường.

Phụ lục 2

Hướng dẫn công tác phòng, chống nắng nóng cho vật nuôi

(Kèm theo Công văn số /CNTY-CN ngày tháng 5 năm 2026
của Chi cục Chăn nuôi và Thú y)

Công tác phòng chống, nắng nóng bảo vệ cho vật nuôi trong mùa nắng nóng là hoạt động cần thiết, quan trọng nhằm bảo vệ an toàn duy trì hoạt động bình thường cho vật nuôi. Người chăn nuôi cần thực hiện tốt và đồng bộ các giải pháp sau:

1. Thông tin, tuyên truyền

Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi gia súc, gia cầm áp dụng các biện pháp phòng, chống nắng, nóng, dịch bệnh hay xảy ra vào mùa hè cho từng đối tượng vật nuôi; các biện pháp, kỹ thuật chữa cảm nắng, cảm nóng cho gia súc, gia cầm và đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

2. Chuồng trại

- Chuồng nuôi: Đảm bảo cao ráo, sạch sẽ, thoáng mát, thích hợp với từng đối tượng vật nuôi. Phủ lá cọ, rơm, trồng cây dây leo, lên mái chuồng để chống nóng trực tiếp. Những ngày nắng, nóng phun nước lên mái chuồng, phun sương trong chuồng nuôi và bố trí đủ quạt điện để quạt mát, tránh làm tăng độ ẩm trong chuồng nuôi;

- Chuẩn bị đầy đủ phen, lưới chống nóng, bạt để chủ động che chắn chống nắng và chống mưa tạt gió lùa vào chuồng nuôi;

- Khơi thông rãnh thoát nước thải và xử lý chất thải theo đúng quy định. Trong chăn nuôi lợn và trâu bò: Thu gom, chuyển phân, chất thải ra khỏi chuồng hàng ngày và đưa vào nơi ủ riêng;

- Đối với các trang trại chăn nuôi công nghiệp, quy mô lớn chủ động nguồn cung cấp điện, nước để đảm bảo phục vụ sản xuất;

- Trồng cây xung quanh khu vực chuồng nuôi tạo bóng mát.

3. Chế độ chăm sóc nuôi dưỡng

3.1. Thức ăn, nước uống

- Tăng cường thức ăn giàu đạm; giảm tinh bột, chất béo trong khẩu phần. Những đợt nắng nóng kéo dài chú ý chia khẩu phần cho ăn nhiều bữa, cho ăn vào lúc sáng sớm, chiều mát và buổi tối, hạn chế cho ăn vào buổi trưa. Những ngày nắng nóng, tăng cường khẩu phần thức ăn xanh;

- Cung cấp đủ nước sạch, mát có bổ sung chất điện giải và bổ sung các loại vitamin đặc biệt là Vitamin C cho gia súc, gia cầm uống để tăng sức đề kháng và giải nhiệt.

3.2. Mật độ chăn nuôi

- Đối với gia cầm: nuôi nhốt với mật độ vừa phải như: gà úm: 50-60con/m², gà 0,5-1kg nhốt 20-30con/ m², gà 2-3kg nhốt 7-10 con/ m². Nếu nóng quá có thể thả ra vườn, gốc cây quanh chuồng. Đối với gà đẻ tránh nuôi quá béo bằng cách giảm bớt năng lượng trong khẩu phần, cho ăn thêm rau xanh, cho ăn cám chất lượng tốt;

- Đối với lợn: Mật độ nuôi nhốt đối với nái 3-4m²/con, lợn thịt là 1,5-2m²/con.

3.3. Quản lý vật nuôi

- Đối với trâu, bò, lợn mùa nắng nóng nên tắm chải cho gia súc 2-3 lần/ngày để làm giảm nhiệt cho cơ thể và phòng, chống các bệnh ngoài da. Thời gian chăn thả gia súc: buổi sáng từ 6-9 giờ sáng, buổi chiều chăn thả muộn từ 16-18h chiều. Những ngày nắng nóng, thời điểm nhiệt độ thường cao nhất là từ 12 giờ đến 16 giờ trong ngày, không chăn thả và cho trâu, bò nghỉ làm việc, nhốt tại chuồng hoặc tại các khu vực có bóng mát, cây xanh;

- Tăng cường vệ sinh, tẩy uế chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi, định kỳ phun thuốc sát trùng, tiêu độc để chống ve, mòng, ruồi, muỗi, bọ mạt... là những tác nhân truyền và gây bệnh trong mùa hè;

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng của đàn vật nuôi, phát hiện gia súc, gia cầm ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời; đặc biệt là với các bệnh đường tiêu hoá, hô hấp và các bệnh truyền nhiễm. Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin để phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

3.4. Vận chuyển vật nuôi

Nên vận chuyển vào sáng sớm, chiều mát, đảm bảo mật độ vận chuyển. Vận chuyển đường dài chú ý xây dựng lộ trình cho vật nuôi nghỉ ngơi, bổ sung thức ăn, nước uống và kiểm tra sức khỏe trong quá trình vận chuyển.

4. Thực hiện chính sách

Tổng hợp số lượng loại vật nuôi bị thiệt hại, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong công tác khắc phục hậu quả thiên tai nắng nóng và trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn. Có văn bản báo cáo, đề xuất, hỗ trợ khắc phục hậu quả theo quy định pháp luật./.